**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# HỢP ĐỒNG

*Kiên Giang, ngày 06 tháng 8 năm 2020*

Hợp đồng số: **61 /HĐ/KSBT-DSG**

Gói thầu: **Cung cấp vắc xin và sinh phẩm dịch vụ tiêm phòng năm 2020-2022**

Thuộc dự án: Cung cấp vắc xin và sinh phẩm dịch vụ tiêm phòng năm 2020-2022.

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

- Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 của Quốc hội;

- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 967/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vắc xin và sinh phẩm dịch vụ tiêm phòng năm 2020-2022 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang;

- Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-KSBT ngày 27/7/2020 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu cung cấp vắc xin và sinh phẩm dịch vụ tiêm phòng năm 2020-2022;

- Căn cứ thông báo trúng thầu số 771/TB-KSBT ngày 28/7/2020, Thỏa thuận khung số 55/TTK ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được Bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày 10 tháng 7 năm 2020;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)**

Tên Chủ đầu tư: **Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang**

Địa chỉ: Lô D11, đường Tuệ Tĩnh, phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297 3942 675 Fax: 0297 3860 787

E-mail: khoaduoccdckg@gmail.com

Tài khoản: 3713.0.1126984.00000 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang

Mã số thuế: 1702132665

Đại diện là ông: **Cao Thành Nam** Chức vụ: Giám Đốc

**Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà thầu: **Công Ty TNHH Một Thành Viên Dược Sài Gòn**

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 124)

Fax : 028. 38261636

E-mail : contract@sapharco.com

Số tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh

Mã Ngân hàng: 79202001

Mã số thuế : 0300523385

Đại diện : **DS. Nguyễn Huy Quang** – Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc

*(Theo giấy uỷ quyền số 125/UQ-SPC-NSHC ngày 21 tháng 07 năm 2020)*

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp vắc xin và sinh phẩm với các nội dung sau:

**Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

Đối tượng của hợp đồng là các loại vắc xin và sinh phẩm được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2. Thành phần hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (Phụ lục kèm theo);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
5. Điều kiện chung của hợp đồng;

**Điều 3. Trách nhiệm của Bên A**

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng. Trường hợp Bên A chậm thanh toán so với thời hạn quy định tại Hợp đồng, Bên A sẽ phải chịu mức lãi suất Ngân hàng Nhà nước tương ứng với số ngày chậm thanh toán.

**Điều 4. Trách nhiệm của Bên B**

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại vắc xin và sinh phẩm như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

**Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá hợp đồng : **8.292.590.000 VNĐ** *(Bằng chữ : Tám tỷ hai trăm chín mươi hai triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng ).*

2. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

**Điều 6. Loại hợp đồng:** Theo đơn giá cố định của từng mặt hàng.

**Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng:** 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Thời gian thanh toán: Trong vòng 90 ngày cho từng đợt nhận hàng sau khi nhận đầy đủ hàng hóa, hóa đơn, chứng từ hợp lệ.

**Điều 8. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 05 bộ, Chủ đầu tư giữ 04 bộ, nhà thầu giữ 01 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

| | |
|---|---|
| **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU**<br>**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC**<br>**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC** | **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP**<br>**CỦA CHỦ ĐẦU TƯ** |
| CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN | SỞ Y TẾ TỈNH KIÊN GIANG<br>TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH KIÊN GIANG |
| **NGUYỄN HUY QUANG** | **Cao Thành Nam** |

# PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

*(Kèm theo hợp đồng số 61 / HĐ/KSBT-DSG, ngày 06 tháng 8 năm 2020)*

## BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

| STT | Tên vắc xin, sinh phẩm | Tên hoạt chất/ Tên thành phần của vắc xin, sinh phẩm | Nồng độ, hàm lượng | Dạng bào chế, đường dùng | Quy cách đóng gói | Hạn dùng (Tuổi thọ) | GĐKLH hoặc GPNK | Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá *(có VAT)* | Thành tiền *(có VAT)* |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 01 | **HEXAXIM** | Vacxin kết hợp bạch hầu, uốn ván, ho gà (vô bào), bại liệt, Hib, VGB) dạng hỗn dịch không cần hoàn nguyên | 0,5ml | Hỗn dịch; Tiêm | Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 2 kim tiêm; Hộp 10 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 20 kim tiêm; Hộp 10 lọ, lọ 1 liều 0,5ml | 36 tháng | QLVX-1076-17 | Sanofi Pasteur – Pháp | Liều | 4.000 | 824.000 | 3.296.000.000 |
| 02 | **VAXIGRIP 0,5ML** | Vacxin phòng bệnh cúm Bắc bán cầu và Nam bán cầu | 0,5ml | Hỗn dịch; Tiêm | Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,5ml vắc xin | 12 tháng | QLVX-0646-13 (1245/QLD-ĐK ngày 10/02/2020) | Sanofi Pasteur – Pháp | Liều | 4.000 | 215.985 | 863.940.000 |
| 03 | **VAXIGRIP 0,25ML** | Vacxin phòng bệnh cúm Bắc bán cầu và Nam bán cầu | 0,25ml | Hỗn dịch; Tiêm | Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,25ml vắc xin | 12 tháng | QLVX-0652-13 (1244/QLD-ĐK ngày 10/02/2020) | Sanofi Pasteur – Pháp | Liều | 1.000 | 169.950 | 169.950.000 |
| 04 | **MENACTRA 0,5ML** | Vắc xin ngừa não mô cầu 4 typ (VMN A + C +Y + W135) | 0,5ml | Dung dịch; Tiêm | Hộp 1 lọ, lọ 1 liều x 0,5ml | 24 tháng | QLVX-H03-1111-18 | Sanofi Pasteur – Mỹ | Lọ | 2.000 | 1.050.000 | 2.100.000.000 |
| 05 | **EUVAX B** | Vacxin ngừa siêu vi B cho trẻ em, chứa HBsAg tinh chế, không chứa chất bảo quản | 0,5ml | Hỗn dịch; Tiêm | Hộp 1 lọ, lọ 1 liều 0,5ml | 36 tháng | QLVX-933-16 | LG Chem - Hàn Quốc | Lọ | 1.500 | 63.000 | 94.500.000 |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 06 | **ADACEL** | Vacxin ngừa uốn ván, bạch hầu, ho gà | 0,5ml | Hỗn dịch; Tiêm | Hộp 1 lọ | 36 tháng | QLVX-1077-17 | Sanofi Pasteur - Canada | Lọ | 200 | 525000 | 105.000.000 |
| 07 | **IMOJEV** | Vắc xin ngừa VNNB-B ở người từ 9 tháng tuổi trở lên | 0,5ml | Bột đông khô + Dung môi; Tiêm | Hộp 1 lọ 1 liều vắc xin bột đông khô và 1 lọ 1 liều dung môi dung dịch Nacl 0,4% vô khuẩn (0,5 ml) kèm 01 bơm tiêm và 02 kim tiêm | 36 tháng | QLVX-1108-18 | Government Pharmaceutical Organozation-Merieux Biological Products Co.; Ltd (GPO-MBP) - Thái Lan | Lọ | 3.000 | 554.400 | 1.663.200.000 |
| **Tổng cộng giá hợp đồng** | | | | | | | | | | | | **8.292.590.000** |

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU**
**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC**
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN

**NGUYỄN HUY QUANG**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP**
**CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**

SỞ Y TẾ TỈNH KIÊN GIANG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH KIÊN GIANG

**Cao Thành Nam**